



Mã đề: 01

(Đề gồm 02 trang)

Môn: Ngữ văn 8

Tiết theo KHDH: 34, 45- Thời gian: 90 phút

Phần I. Đọc hiểu: (4.0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

Năm ấy lụt to tận mái nhà
Mẹ con lên chạn – Bố đi xa
Bồn bệ nước réo, nghe ghê lạnh
Tay mẹ trùm con, tựa mẹ già.

Mẹ cắn bầm môi cho khỏi khóc
Thương con lúc ấy biết gì hơn ?
Nước mà cao nữa không bệ thúng
Nếu chết trời ơi! Ôm lấy con.

Gọi với láng giềng, lời mẹ dặn
“Xảy chi cứu giúp lấy con tôi!”
Tiếng dòn giữa nước mênh mông trắng
Đáp lại từ xa một tiếng “òì”

Nước, nước... lạnh tê như số phận
Lắt lay còn ngọn mấy hàng cau
Nhưng mà mẹ thức ngồi canh chạn
Mắt mẹ trừng sâu hơn nước sâu.

(Trích “**Nhớ mẹ năm lụt**” – Huy Cận)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0.5 điểm): Xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2 (0.5 điểm): Em hãy chỉ ra những từ ngữ, hình ảnh trong bài thơ nói về hình ảnh người mẹ?

Câu 3 (1.0 điểm): Câu thơ “Mẹ cắn bầm môi cho khỏi khóc” gợi cho em cảm nhận gì về người mẹ?

Câu 4 (1.0 điểm): Gọi tên và nêu tác dụng của các biện pháp đó trong câu thơ sau:

“Nước, nước... lạnh tê như số phận
Lắt lay còn ngọn mấy hàng cau”

Câu 5 (1.0 điểm): Thông điệp mà em nhận được từ bài thơ “**Nhớ mẹ năm lụt**” là gì ?

Phần II. Viết: (6.0 điểm)

Câu 1 (3.0 điểm): Viết một đoạn văn (khoảng 200 từ), nêu cảm nhận của em về hình ảnh người mẹ trong đoạn thơ sau:

*Gọi với láng giềng, lời mẹ dặn
“Xây chi cứu giúp lấy con tôi!”
Tiếng dòn giữa nước mênh mông trắng
Đáp lại từ xa một tiếng “òì”*

*Nước, nước... lạnh tê như số phận
Lắt lay còn ngọn mấy hàng cau
Nhưng mà mẹ thức ngồi canh chặn
Mắt mẹ trùng sâu hơn nước sâu.*

Câu 2 (3.0 điểm): Viết đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ) về một vấn đề cần giải quyết: *"Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để giải quyết tình trạng bè phái trong lớp học?"*



Đề 801 (Đề thi gồm 2 trang)

Môn: TOÁN 8

Tiết theo KHDH: Đại - 18; Hình - 15

Thời gian: 90 phút

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Biểu thức $125x^3 + 1$ được viết dưới dạng tích là:

- A. $(5x + 1)(25x^2 - 5x + 1)$ B. $(5x - 1)(25x^2 + 10x + 1)$
C. $(25x - 1)(25x^2 - 5x + 1)$ D. $(5x - 1)(25x^2 - 10x + 1)$

Câu 2. Kết quả khi khai triển biểu thức $(x - 3)^2$ là:

- A. $x^2 + 9$ B. $9 + 6x + x^2$ C. $x^2 - 3x + 9$ D. $x^2 - 6x + 9$

Câu 3. Kết quả khi khai triển biểu thức $(x + 1)^2$ ta được:

- A. $x^2 + 2x + 1$ B. $x^2 - 2x + 1$
C. $x^2 + x + 1$ D. $x^2 + 2x + 2$

Câu 4. Kết quả phân tích đa thức $x^2 - 4$ thành nhân tử là:

- A. $x(x - 2)$ B. $(x - 2)(x + 2)$ C. $x(x + 2)$ D. $x(x^2 + 2)$

Câu 5. Áp dụng định lý Pythagore vào tam giác ABC vuông tại A ta được hệ thức sau:

- A. $AB^2 = AC^2 + BC^2$ C. $BC^2 = AB^2 + AC^2$
B. $AC^2 = AB^2 + BC^2$ D. $AC = AB + AC$

Câu 6. Các độ dài nào sau đây là độ dài ba cạnh của một tam giác vuông?

- A. 15 cm; 8 cm; 18 cm B. 21dm; 20 dm; 29 dm
C. 5 m; 6 m; 8 m D. 2 cm; 3 cm; 4 cm.

Câu 7. Trong các biểu thức sau, biểu thức nào là đơn thức?

- A. $1 - y$ B. $x - 5y$ C. $\frac{1}{x} - 2$ D. $2x^2$

Câu 8. Giá trị của đa thức $A = x^2 - 2xy + y^2$ tại $x = 1; y = 1$ là

- A. 3 B. 2 C. 0 D. 4

II. TỰ LUẬN (8 điểm):

Câu 1. (2,0 điểm) Phân tích các đa thức sau thành nhân tử:

- a) $25x^2 - 9y^2$ b) $x^3 + 8$ c) $x^2 - 4x - y^2 + 4$ d) $x^2(x - y) + 25(y - x)$

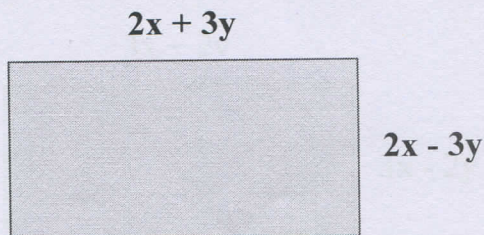
Câu 2. (1,5 điểm). Thực hiện phép tính:

- a) $(x + 3y) + (2x - y)$ b) $4x(x^2 - 5y)$ c) $(12x^2y - 8xy^2 + xy):(4xy)$

Câu 3. (1,0 điểm). Một sân vận động có dạng hình chữ nhật với chiều dài là $2x + 3y$ (m), và chiều rộng là $2x - 3y$ (m)

a) Viết biểu thức biểu thị diện tích sân vận động đó.

b) Tính số tiền trồng cỏ cho toàn bộ mặt sân vận động trên khi $x = 10, y = 2$ và biết số tiền để trồng $1m^2$ cỏ là 50 000 đồng



Name:

Class: 8A.....

Listen and choose the correct answer A, B, C or D

Question 1. According to speaker 1, There is a great sense of _____ in his village.
A. community B. communication C. security D. duty

Question 2. Speaker 1 says that people in his village are very _____.
A. unsociable B. happy C. supportive D. well-trained

Question 3. In speaker 2's opinion, _____ is a big problem in the countryside
A. safety B. the cost of living C. transportation D. accomodation

Listen again and choose the best answer for each question.

Question 4. Why does speaker 1 choose to live in a village?
A. Because of the good relationships between villagers
B. Because there is less traffic
C. Because there are fewer people
D. Because there are few services

Question 5. According to speaker 2, what should we do for the villagers?
A. prevent crime B. improve the lives of people
C. protect nature D. help them with farm work

Question 6. According to speaker 3, how is the life in the countryside ?
A. simple and safe B. simple and slow
C. peaceful and safe D. peaceful and simple

Mark the letter A, B, C, D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions

Question 7. A. food B. pool C. boot D. good
Question 8. A. hour B. horse C. herd D. hospitable

Mark the letter A, B, C, D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions:

Question 9. A. explore B. cattle C. poultry D. village
Question 10. A. variety B. activity C. expectation D. participate

Mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions

Question 11. Mark is hard working; _____, he usually gets high scores on exams.
A. so B. otherwise C. however D. therefore

Question 12. Most teenagers today have at least one social media _____ for entertainment and study.
A. account B. leader C. midterm D. teenager

Question 13. On my way home, I saw some children _____ the buffaloes.
A. picking B. herding C. driving D. playing

Question 14. He drives _____ his brother.
A. more careful than B. more carefully
C. more carefully than D. as careful as

Question 15. *At a party, Nam is talking to Mai:*

Nam: "What a beautiful dress you are wearing!" - Mai: " _____ "
A. You're so careful! B. Well done!
C. Thank you! D. What a good idea!

Question 16. Teenagers fancy _____ more freedom to make their own choices.
A. having B. to have C. had D. have

Read the following announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 17 to 20.

How to Deal with Stress in Teenagers:

1. **Exercise regularly** – Physical activity releases endorphins, which make you (17) _____ happier and more relaxed.
2. **Talk to someone** – Sharing your feelings (18) _____ others helps you feel supported.
3. **Take breaks** – Short breaks from work or studying reduce stress.
4. **Sleep well** – Getting enough sleep is important for (19) _____ mental and physical health.
5. **Eat healthy food** – A balanced diet improves mood and energy as well as (20) _____ stress.

Question 17. A. to feel

B. feeling

C. felt

D. feel

Question 18. A. with

B. for

C. about

D. in

Question 19. A. x (no article)

B. a

C. the

D. an

Question 20. A. increases

B. reduces

C. rises

D. gets

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 21 to 22.

Question 21. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Living in the country is something that people from the city often dream about. There are certainly many advantages of living in the country. _____.

a. A further advantage is that there is less traffic, so it is safer for young children.

b. First, you can enjoy peace and quietness.

c. Moreover, people tend to be friendlier.

A. a-b-c

B. c-a-b

C. b-c-a

D. c-b-a

Question 22. Choose the sentences that can end the text (in question 21) most appropriately.

A. The air is pollution because of the heavy traffic.

B. It's very quiet, there's no traffic, and the view is wonderful.

C. In addition, entertainment is difficult to find, particularly in the evening

D. In conclusion, it can be seen that the country is more suitable for those who are retired or who have young children.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks

Teen clubs are popular places where teenagers can spend their free time. With different activities to choose (23) _____, teens can find something that they enjoy. Some popular (24) _____ are playing sports, learning new skills, or even attending music and dance classes. There are also art and craft workshops where teens can express their creativity.

Joining a teen club is a great way (25) _____ and healthy. It encourages (26) _____ new activities and make friends. Although there are many benefits, some clubs might not offer all the activities that teens want. However, most teens still enjoy being part of the club and come back regularly.

Question 23: A. from

B. in

C. on

D. about

Question 24: A. activities

B. subjects

C. sports

D. feelings

Question 25: A. to be stay active

B. stay to be active

C. to stay active

D. to stay be active

Question 26: A. teen to try

B. teens to try

C. teens try

D. teen trying

Mark the answer to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following question.

Question 27. I can't cook as well as my mother does.

- A. My mother can cook better than I can.
- B. My mother can't cook better than I can.
- C. My mother can cook well than I can.
- D. I can cook better than my mother can.

Question 28. We came to the party; however, the guests had gone home

- A. We came to the party, so the guests had gone home.
- B. We came to the party, but the guests had gone home
- C. We came to the party, or the guests had gone home
- D. We came to the party, and the guests had gone home

Mark the answer to indicate the best answer that is made from the word given.

Question 29. Anna/ behave/ politely/ her younger brother /.

- A. Ann behave more politely her younger brother
- B. Ann behave more polite than her younger brother
- C. Ann behaves more politely than her younger brother
- D. Ann behaves more polite than her younger brother

Question 30. Some teens / feel / pressure / because / they / want / fit / a group

- A. Some teens feel pressure because they want to fit in a group.
- B. Some teens feels pressure because they want to fit in a group.
- C. Some teens feel pressure because of they want to fit in a group.
- D. Some teens feel pressure because they want fitting in a group.

Question 31. What does the sign say?



- A. Cycling is allowed in this area.
- B. You can park your bike here.
- C. Cycling is prohibited in this area.
- D. You must ride your bike slowly in this area.

Question 32. What does the notice say ?



- A. You have to ring the bell to ask for help.
- B. The bell will ring when you come in.
- C. The bell will ring when you go out.
- D. The staff will ring the bell for you.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 33 to 37.

Many people who work in London prefer to live outside it, and to go into their offices, factories or schools every day by train, car or bus, even though this means they have to get up earlier in the morning and reach home later in the evening.

One **advantage** of living outside London is that houses are cheaper. Even a small flat in London without a garden costs quite a lot to rent. With the same money one can get a little house in the country with a garden of one's own. Then in the country one can rest from the noise and hurry of the town. Even though one has to get up earlier and spend more time in trains or buses, one can sleep well at night, and during weekends and summer evenings, one can enjoy the fresh, clean air of the country. If one likes gardens, one can spend one's free time digging, planting, watering and doing the one

hundred and one other things that are needed in a garden. Then, when the flowers and the vegetables come up, one has the **reward** of one who has shared the secrets of Nature.

Question 33. Where do most people who work in London prefer to live?

- A. London B. London's urban areas C. London's towns D. London's suburbs

Question 34. What is **main idea** of the passage?

- A. People have to catch the early train or bus.
B. People want to avoid traffic-jam.
C. People live far from train or bus station.
D. London workers prefer living outside the city.

Question 35. The word "reward" in paragraph 2 is CLOSEST in meaning to _____

- A. gift B. award C. fine D. penalty

Question 36. The word "**advantage**" in paragraph 2 is OPPOSITE in meaning to _____

- A. useful B. benefit C. disadvantage D. profits

Question 37. Which of the following is NOT TRUE ?

- A. People in the country usually spend their free time gardening.
B. People in the country can sleep well.
C. People in the country get fresh air.
D. People in the country get peace and quiet.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C or D to indicate the correct option that fits each of the numbered blanks from 38 to 40 the most.

- A. that every teenager feels pressure at times
B. stay positive and maintain a healthy lifestyle
C. The pressure can be too much sometimes

Being a teenager can be hard. There is a lot of pressure to perform well at school and get along with friends. (38) _____. Teenagers need to find ways to release stress and relax. Talking to friends or family can help. Hobbies like reading, playing sports, or listening to music can also make things better. It's important to remember (39) _____. Finding a balance between school, friends, and hobbies can make being a teenager a little easier. You should try to (40) _____. Teenage life can be fun and exciting if you find a way to enjoy it.

Question 38. _____ **Question 39.** _____ **Question 40.** _____

--- THE END ---

Mã đề: 801

(Đề gồm 03 trang)

I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Phần 1 (5,0 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án. Trả lời từ câu 1 đến câu 20, mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Sự thay đổi nào dưới đây **không** làm tăng tốc độ phản ứng xảy ra giữa dây magnesium (Mg) và dung dịch hydrochloric acid (HCl)?

- A. Cuộn dải magnesium thành một quả bóng nhỏ.
- B. Tăng nhiệt độ của hydrochloric acid.
- C. Tăng nồng độ của hydrochloric acid.
- D. Nghiền mảnh magnesium thành bột.

Câu 2. Quá trình nào sau đây là biến đổi hóa học?

- A. Đốt cháy cồn trong đĩa.
- B. Hòa tan muối ăn vào nước.
- C. Hơ nóng chiếc thìa inox.
- D. Nước hoa trong lọ mở nắp bị bay hơi.

Câu 3. Nung nóng chất X thì xảy ra phản ứng: $X(\text{rắn}) \rightarrow Y(\text{rắn}) + Z(\text{khí})$. Sau khi phản ứng kết thúc thì khối lượng chất rắn thu được có thay đổi gì so với chất rắn ban đầu?

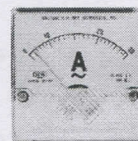
- A. Khối lượng chất rắn không thay đổi.
- B. Khối lượng chất rắn tăng lên.
- C. Khối lượng chất rắn giảm xuống.
- D. Khối lượng chất rắn có thể tăng hoặc giảm.

Câu 4. Ở 20°C có độ tan của NaNO_3 là 88 gam/100 gam nước, hòa tan hoàn toàn NaNO_3 vào 110 gam nước thu được dung dịch bão hòa. Khối lượng NaNO_3 cần để hòa tan là bao nhiêu?

- A. 6,98 gam.
- B. 96,8 gam.
- C. 6,89 gam.
- D. 9,68 gam.

Câu 5. Đây là tên của thiết bị ở hình bên?

- A. Vôn kế.
- B. Ampe kế.
- C. Máy đo pH.
- D. Huyết áp kế.



Câu 6. Câu nào đúng về cách sử dụng ống nghiệm trong phòng thí nghiệm?

A. Điều chỉnh đáy ống nghiệm vào vị trí nóng nhất của ngọn lửa (khoảng 1/3 ngọn lửa từ dưới lên), không để đáy ống nghiệm sát vào bắc đèn cồn.

B. Khi thực hiện thí nghiệm, giữ ống nghiệm bằng tay thuận, dùng tay không thuận để thêm hoá chất vào ống nghiệm.

C. Khi đun nóng hoá chất trong ống nghiệm cần kẹp ống nghiệm bằng kẹp ở khoảng 2/3 ống nghiệm tính từ miệng ống.

D. Từ từ đưa đáy ống nghiệm vào ngọn lửa đèn cồn, miệng ống nghiêng về phía không có người, làm nóng đều đáy ống nghiệm rồi mới đun trực tiếp tại nơi có hoá chất.

Câu 7. Công thức tính số mol nào dưới đây đúng?

- A. $n = V \cdot 24,79$.
- B. $n = \frac{m}{M}$.
- C. $n = M \cdot m$.
- D. $n = \frac{M}{m}$.

Câu 8. Biết rằng 32,4 gam một kim loại R (có hoá trị I) tác dụng vừa đủ với 3,7185 lít khí chlorine (ở điều kiện chuẩn) theo sơ đồ phản ứng: $R + Cl_2 \rightarrow RCl$. Xác định tên kim loại R.

A. K.

B. Ag.

C. Na.

D. Mg.

Câu 9. Chọn cụm từ thích hợp điền vào dấu [...]: “Trong quá trình phản ứng, lượng chất phản ứng ...(1)..., lượng sản phẩm ...(2)...”.

A. (1) tăng dần; (2) tăng dần.

B. (1) giảm dần, (2) giảm dần.

C. (1) tăng dần; (2) giảm dần.

D. (1) giảm dần; (2) tăng dần.

Câu 10. Đốt cháy 39 gam zinc (Zn) trong khí oxygen (O_2) vừa đủ thì thu được zinc oxide (ZnO). Tính thể tích khí oxygen để đốt cháy lượng zinc trên (ở điều kiện chuẩn).

A. 12,395 L.

B. 14,874 L.

C. 3,7185 L.

D. 7,437 L.

Câu 11. Trong 16 gam phân tử MgO có bao nhiêu phân tử MgO?

A. $1,8 \cdot 10^{23}$ phân tử.

B. $4,201 \cdot 10^{23}$ phân tử.

C. $3,664 \cdot 10^{23}$ phân tử.

D. $2,4088 \cdot 10^{23}$ phân tử.

Câu 12. Khối lượng của 0,125 mol phân tử K_2SO_4 là:

A. 13,92 gam.

B. 12,625 gam.

C. 25,25 gam.

D. 21,75 gam.

Câu 13. Chọn câu đúng khi nói về thiết bị điện.

A. Khi bố trí các thí nghiệm cần cắm chốt dây nối vào đầu ra một chiều của nguồn điện (DC), chốt màu đỏ là cực âm, chốt màu đen là cực dương.

B. Thiết bị đo điện gồm ampe kế và vôn kế, ampe kế đo cường độ dòng điện, vôn kế đo hiệu điện thế.

C. Cần lựa chọn điện áp đầu vào của nguồn điện phù hợp với thí nghiệm bằng cách vận nút chỉ vào số tương ứng.

D. Thiết bị đo điện gồm ampe kế và vôn kế, vôn kế đo cường độ dòng điện, ampe kế đo hiệu điện thế.

Câu 14. Cho các khí sau: Cl_2 ; H_2 ; O_2 ; SO_3 ; CH_4 ; CO_2 . Số lượng khí có thể thu được bằng cách đặt đứng bình trong phòng thí nghiệm là:

A. 3.

B. 5.

C. 2.

D. 4.

Câu 15. Đâu **không phải** là quy tắc sử dụng hoá chất an toàn trong phòng thí nghiệm?

A. Trước khi sử dụng cần đọc cẩn nhận nhãn hoá chất và cần tìm hiểu kĩ các tính chất chất, các lưu ý, cảnh báo của mỗi loại hoá chất để thực hiện thí nghiệm an toàn.

B. Khi bị hoá chất dính vào người hoặc hoá chất bị đổ, tràn ra ngoài cần báo cáo với lớp trưởng để được hướng dẫn xử lí.

C. Không sử dụng hoá chất đựng trong đồ chứa không có nhãn hoặc nhãn mờ, mất chữ.

D. Thực hiện thí nghiệm cẩn thận, không dùng tay trực tiếp lấy hoá chất

Câu 16. Cho 13 g zinc (Zn) tác dụng với 14,6 g dung dịch hydrochloric acid (HCl) thu được zinc chloride ($ZnCl_2$) và 0,4 g khí hydrogen (H_2). Khối lượng của zinc chloride đã phản ứng là:

A. 16,4 gam.

B. 1,46 gam.

C. 27,2 gam.

D. 2,72 gam.

Câu 17. Khối lượng mol của một chất là:

A. khối lượng sau khi tham gia phản ứng hóa học.

B. khối lượng tính bằng gam của N_A nguyên tử hoặc phân tử chất đó.

C. bằng $6,022 \cdot 10^{23}$.

D. khối lượng ban đầu của chất đó.

Câu 18. Trong một phản ứng hóa học bất kì thì đại lượng nào sau đây không đổi?

- A. Số phân tử.
- B. Số chất (số chất phản ứng bằng số chất sản phẩm).
- C. Số nguyên tử mỗi nguyên tố.
- D. Tổng thể tích hỗn hợp phản ứng.

Câu 19. Cho phương trình $\text{CaCO}_3 \rightarrow \text{CO}_2 + \text{CaO}$. Để điều chế 2,479 lít CO_2 ở điều kiện chuẩn thì số mol CaCO_3 cần dùng là:

- A. 2 mol.
- B. 0,001 mol.
- C. 0,1 mol.
- D. 1 mol.

Câu 20. Thể tích khí oxygen (O_2) cần dùng để đốt cháy hỗn hợp chứa 4,958 lít khí methane (CH_4) và 2,479 lít khí ethylene (C_2H_4) thu được sản phẩm là khí carbon dioxide (CO_2) và nước là:

- A. 9,916 lít.
- B. 7,437 lít.
- C. 17,353 lít.
- D. 12,395 lít.

Phần 2 (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai. Trả lời câu 21, trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai và ghi vào giấy kiểm tra.

Câu 21. Trong các nội dung dưới đây, nội dung nào đúng, nội dung nào sai?

Ý	Nội dung	Đúng/Sai
a	Nồng độ phần trăm của một dung dịch cho biết số gam chất tan có trong 100 gam nước.	
b	Phản ứng giữa nước chanh và nước rau muống (xuất hiện màu hồng nhạt) là phản ứng hóa học xảy ra chậm.	
c	Phản ứng cháy nổ xảy ra chậm.	
d	Phản ứng đốt cháy than trong không khí nhanh hơn phản ứng sắt bị gỉ trong không khí.	

Phần 3 (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Trả lời câu 22, 23 vào giấy kiểm tra.

Câu 22. Các thí nghiệm về điện ở môn Khoa học tự nhiên thường dùng nguồn điện bao nhiêu vôn?

Câu 23. Nhiệt độ và áp suất tại điều kiện chuẩn là bao nhiêu?

II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (1,0 điểm). Hoàn thành các sơ đồ phản ứng sau:

- a. $\text{P} + \text{O}_2 \rightarrow \text{P}_2\text{O}_5$
- b. $\text{Cu}(\text{OH})_2 + \text{HCl} \rightarrow \text{CuCl}_2 + \text{H}_2\text{O}$
- c. $\text{Ca}(\text{OH})_2 + \text{Na}_2\text{CO}_3 \rightarrow \text{CaCO}_3 + \text{NaOH}$
- d. $\text{C}_3\text{H}_6 + \text{O}_2 \rightarrow \text{CO}_2 + \text{H}_2\text{O}$

Câu 2 (1,5 điểm). Khi nung nóng 42,5 gam sodium nitrate (NaNO_3) xảy ra phản ứng hóa học sau (phản ứng nhiệt phân):



- a. Viết phương trình hóa học của phản ứng trên.
- b. Tính thể tích khí oxygen thu được sau phản ứng (đo ở điều kiện chuẩn).
- c. Tính khối lượng sodium nitrite (NaNO_2) thu được sau phản ứng.
- d. Giả sử hiệu suất của phản ứng là 85%, xác định khối lượng sodium nitrite (NaNO_2) thu được.

Câu 3 (0,5 điểm). Thêm gam 1,96 gam H_2SO_4 vào 500 ml dung dịch H_2SO_4 0,4 M. Tính nồng độ dung dịch sau khi thêm (coi thể tích sau khi pha thay đổi không đáng kể).

Cho khối lượng mol (g/mol): $\text{H} = 1$; $\text{C} = 12$; $\text{N} = 14$; $\text{O} = 16$; $\text{Na} = 23$; $\text{Mg} = 24$; $\text{S} = 32$; $\text{Cl} = 35,5$; $\text{K} = 39$; $\text{Ca} = 40$; $\text{Zn} = 65$; $\text{Ag} = 108$.



Mã đề: 801
(Đề thi có 02 trang)

Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 8
Tiết theo KHDH: 23 -24 Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm) Ghi ra giấy chữ cái đứng đầu đáp án đúng nhất:

Câu 1. Tính cách hòa đồng không thể hiện ở?

- A. Sự thân thiện với mọi người
B. Sự vui vẻ với mọi người
C. Sự cởi mở với mọi người
D. Ngại giao tiếp với người khác

Câu 2. Đây là nét tính cách sẽ được mọi người yêu quý?

- A. Lười biếng
B. Đốc kị
C. Thiếu chính kiến
D. Chu đáo

Câu 3. Việc nào em không nên thực hiện?

- A. Lan truyền những thông tin tiêu cực về bạn trên mạng xã hội
B. Thể hiện thái độ, cảm xúc, suy nghĩ của mình một cách chân thành với bạn
C. Cả ba đáp án trên đều đúng
D. Bình tĩnh giải thích khi xảy ra bất hòa với bạn

Câu 4. Khi có nguy cơ bị bắt nạt hoặc đã bị bắt nạt thì em nên làm gì?

- A. Làm theo lời của kẻ bắt nạt
B. Tìm nhóm bạn để đánh lại
C. Giấu một mình chịu đựng
D. Chia sẻ thông tin với thầy cô, người thân nhờ sự giúp đỡ

Câu 5. Đây là dấu hiệu bị bắt nạt học đường?

- A. Nam đe dọa Khánh phải làm hộ bài tập
B. Cả lớp cùng tham gia hoạt động trải nghiệm
C. Minh làm bài kiểm tra cuối kỳ
D. Thư học giỏi và luôn giúp đỡ bạn bè của mình

Câu 6. Em sẽ làm gì trong trường hợp sau: Nam tham gia câu lạc bộ bóng bàn và đã kiên trì tập luyện để chuẩn bị cho cuộc thi đấu cấp tỉnh. Hôm nay, Nam chuẩn bị đi thi thì bà bị sốt, lúc đó không có ai ở nhà.

- A. Nghỉ thi và không thông báo giáo viên
B. Nghỉ thi nhưng tỏ ra giận dữ
C. Nhờ sự trợ giúp của hàng xóm, người lớn người thân quen để hỗ trợ chăm sóc hoặc đưa bà đến bệnh viện.
D. Vẫn đi thi như bình thường

Câu 7. Khi ở trường. Điều em không nên làm là?

- A. Tham gia các hoạt động đoàn, đội
B. Vứt rác bừa bãi cho mọi người dọn
C. Giữ gìn vệ sinh chung
D. Giúp đỡ bạn bè

Câu 8. Nét tính cách nào dưới đây là nét tính cách tích cực?

- A. Dễ cáu giận B. Thiếu chính kiến C. Lười biếng D. Thân thiện

Câu 9. Tính cách suy nghĩ lạc quan thể hiện ở?

- A. Thường nói xấu người khác
B. Nhà N tuy khó khăn nhưng N vẫn luôn vui vẻ, hòa đồng, học tốt
C. Giúp đỡ bạn bè
D. Quan tâm đến người xung quanh

Câu 10. Đây là nét tính cách tiêu cực?

- A. Nghiêm túc B. Nhiệt tình C. Đố kỵ D. Vui vẻ

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm) Hãy kể tên 4 nét tính cách mà em gặp trong cuộc sống, trong đó đâu là nét tính cách mang lại điều tốt đẹp cho bản thân ? Vì sao?

Câu 2 (3 điểm) Cho tình huống sau:

Giờ ra chơi, A chẳng may làm đổ bình nước vào quyển vở bài tập của B, đây là bài tập thầy giáo yêu cầu nộp để chấm điểm mà B đã phải thức khuya mới làm xong.

- Em hãy chỉ ra những cảm xúc tiêu cực có thể gặp phải trong tình huống trên.
- Theo em làm thế nào có thể thoát khỏi những cảm xúc tiêu cực đó.
- Để tránh rơi vào tình huống đó em tự thấy mình cần có trách nhiệm gì với bản thân

Mã đề: 801
(Đề gồm 03 trang)

Môn: Giáo dục công dân 8
Tiết theo KHDH: 8 - Thời gian: 45 phút

I. Trắc nghiệm chọn một phương án đúng (3 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: Truyền thống dân tộc là những giá trị

- A. vật chất. B. tinh thần. C. của cải. D. tài sản

Câu 2: Đối với sự phát triển của con người, truyền thống dân tộc góp phần vào quá trình

- A. phát triển của mỗi cá nhân. B. hội nhập của đất nước.
C. duy trì hạnh phúc gia đình. D. thúc đẩy kinh tế - xã hội.

Câu 3: Việc làm nào dưới đây **không** kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Tự hào về những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
B. Gìn giữ truyền thống tốt đẹp cùng những hủ tục lạc hậu.
C. Trân trọng những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
D. Học tập, thực hành theo những chuẩn giá trị truyền thống.

Câu 4: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở việc chúng ta tiếp thu những đặc trưng nào của các dân tộc?

- A. Giá trị tốt đẹp. B. Mọi hệ giá trị.
C. Hủ tục lạc hậu. D. Phong tục lỗi thời.

Câu 5: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới là tôn trọng

- A. tính cách của các dân tộc. B. tư tưởng bá quyền của dân tộc.
C. giá trị đồng tiền của dân tộc. D. dân số của mỗi dân tộc.

Câu 6: Một trong những biểu hiện của lao động sáng tạo là luôn luôn

- A. suy nghĩ, tìm tòi. B. lười biếng, ỷ lại.
C. ỷ lại, dựa dẫm. D. dựa dẫm, lười nhác.

Câu 7: Người cần cù trong lao động sẽ luôn được mọi người

- A. ghen ghét và căm thù. B. yêu quý và tôn trọng.
C. xa lánh và hắt hủi. D. tìm cách hãm hại.

Câu 8: Hành động nào sau đây **không** góp phần kế thừa và phát huy những truyền thống của dân tộc?

- A. Quảng bá các làng nghề truyền thống.
B. Tôn tạo và chăm sóc di tích lịch sử.
C. Thi tìm hiểu về lễ hội truyền thống.
D. Mặc cảm về trang phục dân tộc mình.

Câu 9: Việc làm nào dưới đây thể hiện thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc?

- A. Kỳ thị dân tộc các quốc gia chậm phát triển
B. Học hỏi giá trị tốt đẹp từ các dân tộc khác nhau.

C. Tiếp thu mọi giá trị của các dân tộc trên thế giới.

D. Từ chối học hỏi giá trị tốt đẹp từ các dân tộc.

Câu 10: Quan điểm nào dưới đây thể hiện sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Cần tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

B. Xã hội hiện đại không cần giữ gìn truyền thống dân tộc.

C. Không có truyền thống, mỗi dân tộc và cá nhân vẫn phát triển.

D. Những người ăn mặc theo phong cách dân tộc là lạc hậu, quê mùa.

Câu 11: Lao động sáng tạo **không** mang lại ý nghĩa nào dưới đây?

A. Không ngừng hoàn thiện kỹ năng.

B. Được bổ sung kiến thức mới.

C. Kết quả công việc ngày càng tăng.

D. Làm giảm năng suất công việc.

Câu 12: Trong quá trình lao động, người lao động luôn luôn suy nghĩ, cải tiến để tìm tòi cái mới, tìm ra cách giải quyết tối ưu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động được gọi là

A. lao động tự giác.

B. lao động sáng tạo.

C. lao động tự phát.

D. lao động ép buộc.

II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

Chọn đúng/sai và ghi ra giấy kiểm tra cho các ý a), b), c), d) dưới đây:

Câu 13: Bạn V là học sinh lớp 8A và khá năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Trong thời gian học trực tuyến, bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập và chia sẻ với các bạn. Trong khi đó, bạn M là bạn học cùng lớp với bạn V, lại thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến. Khi bạn V góp ý thì bạn M cho rằng: “Mình thấy bạn tốn thời gian tìm hiểu vô ích. Không cần thiết phải áp dụng các phần mềm thì vẫn học được mà. Học trực tuyến có ai kiểm tra kĩ đâu mà lo”.

a) Bạn V đã biết giữ gìn và phát huy truyền thống hiếu học qua việc tham gia học đầy đủ, nghiêm túc.

b) Việc bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập thể hiện bạn là người có tính cần cù nhưng chưa sáng tạo trong học tập.

c) Bạn V đã tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng qua việc chia sẻ các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập với các bạn.

d) Việc thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến của bạn M thể hiện bạn là người chưa cần cù, chăm chỉ học tập.

Câu 14: Huy là một học sinh xuất sắc của trường THCS X. Hàng ngày, Huy luôn đi học chăm chỉ và đúng giờ. Sau khi tan học về nhà, Huy nhanh chóng vào bếp giúp mẹ làm cơm. Tối đến, Huy làm bài tập và ôn lại bài cũ, mỗi khi gặp những bài khó, Huy luôn cố gắng suy nghĩ, tìm cách giải cho xong mới nghỉ. Trong buổi học tìm hiểu về các trang phục truyền thống của các quốc gia khác, nghe thấy bạn Linh nhận xét không đúng về trang phục của các quốc gia, Huy đã ngay lập tức giải thích cho bạn về ý nghĩa của trang phục truyền thống và không quên nhắc bạn cần phải tôn trọng những truyền thống của các quốc gia, dân tộc khác.

- | |
|--|
| a) Việc Huy luôn đi học chăm chỉ và đúng giờ là hành động giữ gìn và phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc. |
| b) Ngay sau khi tan học về, Huy không làm bài tập luôn mà để đến tối mới làm cho thấy Huy lao động chưa cần cù, chăm chỉ. |
| c) Huy đã thể hiện sự tôn trọng nền văn hoá của các dân tộc bằng việc giải thích và nhắc nhở Linh khi bạn có những lời nói không đúng. |
| d) Việc Huy cố gắng làm xong bài tập là biểu hiện của lao động cần cù. |

III. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới có ý nghĩa quan trọng, em hãy bày tỏ quan điểm của mình về một số nhận định sau:

a) *Tiếp thu văn hóa của dân tộc khác sẽ làm mất đi giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc mình.*

b) *Mọi dân tộc trên thế giới đều có quyền bình đẳng.*

Câu 2 (2 điểm): Bạn V là học sinh lớp 8A và khá năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Trong thời gian học trực tuyến, bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập và chia sẻ với các bạn. Trong khi đó, bạn M là bạn học cùng lớp với bạn V, lại thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến. Khi bạn V góp ý thì bạn M cho rằng: “Mình thấy bạn tốn thời gian tìm hiểu vô ích. Không cần thiết phải áp dụng các phần mềm thì vẫn học được mà. Học trực tuyến có ai kiểm tra kĩ đâu mà lo”.

Câu hỏi:

a) Em có đồng ý với đánh giá của bạn M về bạn V không? Vì sao?

b) Em có lời khuyên gì với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo trong lao động?

Câu 3 (1 điểm): Trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19, những giá trị tốt đẹp của văn hoá, con người Việt Nam ngày càng lan tỏa, chuyển hoá thành sức mạnh, tạo thành động lực để chúng ta vượt qua khó khăn, thực hiện “mục tiêu kép” vừa đẩy lùi được dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

Câu hỏi: Em hãy nêu các truyền thống của dân tộc Việt Nam được thể hiện trong đại dịch Covid - 19.

-----HẾT-----



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

HĐGD: Giáo dục địa phương 8

Năm học: 2024-2025

Tiết theo KHDH: 9

Thời gian: 45 phút

Mã đề: 01
(Đề gồm 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (5 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Thăng Long được đổi tên thành Hà Nội vào năm:

- A. 1830
B. 1831
C. 1832
D. 1833

Câu 2. Tháng 12 - 1788 , ai lên ngôi Hoàng đế, đặt niên hiệu là Quang Trung?

- A. Nguyễn Ánh.
B. Nguyễn Huệ.
C. Lê Chiêu Thống.
D. Ngô Thì Nhậm.

Câu 3. Ai là người đã lãnh đạo nghĩa quân Tây Sơn chống quân xâm lược Thanh cuối thế kỉ XVIII?

- A. Cao Bá Quát.
B. Hoàng Diệu.
C. Quang Trung
D. Nguyễn Ánh

Câu 4. Tại sao nghĩa quân Tây Sơn phải ra Bắc dẹp loạn?

- A. Nhà Lê không còn đủ sức mạnh để điều hành việc nước.
B. Nhà Nguyễn đủ sức mạnh để mở rộng bờ cõi.
C. Nhà Thanh(Trung Quốc) xúi giục.
D. Nhà Lê cầu cứu vì tình hình xã hội rối ren.

Câu 5. “Nhỏ nước bọt xoa tay là làm xong việc”, như “thò tay lấy đồ vật ở trong túi, đến sớm lấy sớm, đến muộn lấy muộn đó mà thôi”. Câu nói trên muốn thể hiện điều gì?

- A. Quân Thanh đang chuẩn bị kế sách đánh thành Thăng Long.
B. Quân Thanh thấy bất ngờ khi khó chiếm được thành Thăng Long.
C. Quân Thanh muốn tổ chức khao quân để đón Tết.
D. Quân Thanh chủ quan, tự mãn khi cho rằng chiếm thành quá dễ dàng.

Câu 6. Năm 1588, triều Mạc chủ trương huy động quân dân bốn trấn vùng đồng bằng đắp thêm mấy lần lũy ngoài thành Đại La để bảo vệ thành Thăng Long?

- A. Một lần
B. Hai lần
C. Ba lần
D. Bốn lần

Câu 7. Năm 1805, khu Văn Miếu được xây dựng thêm công trình nào?

- A. Quốc Tử Giám.
B. Khuê Văn Các.
C. Kỳ Đài.
D. Ngọ Môn.

Câu 8. Bà Huyện Thanh Quan, nữ sĩ nổi tiếng của Thăng Long là tác giả của bài thơ nào?

- A. Bạn đến chơi nhà.
B. Xa ngắm thác núi Lư.
C. Qua đèo Ngang.
D. Thiên Trường vãn vọng.

Câu 9. Văn học chữ Hán từ thời Mạc đến thời Tây Sơn xuất hiện tác phẩm xuất sắc nào được ca ngợi là “Thiên cổ kì bút” ?

- A. *Truyện kì mạn lục* của Nguyễn Dữ. C. *Hịch tướng sĩ* của Trần Quốc Tuấn.
B. *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi D. *Truyện Kiều* của Nguyễn Du.

Câu 10. Nghệ thuật biểu diễn sân khấu có sự đan xen, hoà quyện giữa yếu tố cung đình và dân gian do

- A. nhu cầu giải trí và thẩm mỹ của tầng lớp thị dân. C. nhu cầu giải trí và thẩm mỹ của tầng lớp quan lại.
B. nhu cầu giải trí và thẩm mỹ của tầng lớp vua chúa. D. ảnh hưởng của nền văn hóa nước ngoài(nhà Thanh-Trung Quốc).

II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày nét chính về tình hình chính trị Thăng Long từ thời Mạc đến thời Tây Sơn.

Câu 2 (2 điểm): Em hãy nêu âm mưu và thái độ của quân Thanh khi tiến vào Thăng Long.

Câu 3 (1 điểm): Em sẽ làm gì để thể hiện trách nhiệm của mình trong việc giữ gìn những truyền thống của Thủ đô ?

.....

Môn: **CÔNG NGHỆ 8**
Tiết theo KHDH: 18
Thời gian làm bài: 45 phút

ĐỀ 801

(Đề có 02 trang)

Phần I. (3 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào bài làm

Câu 1. Đầu là tỉ lệ thu nhỏ của bản vẽ kỹ thuật?

- A. 2:1 B. 1:1 C. 5:1 D. 1:2

Câu 2. Hình biểu diễn quan trọng nhất của bản vẽ nhà là:

- A. Mặt cắt B. Mặt bằng
C. Mặt đứng D. Hình chiếu đứng

Câu 3. Trong bản vẽ lắp KHÔNG có nội dung nào sau đây?

- A. Hình biểu diễn B. Yêu cầu kỹ thuật
C. Kích thước D. Bảng kê

Câu 4. Trình tự đọc của bản vẽ chi tiết là:

- A. Khung tên → Hình biểu diễn → Kích thước → Yêu cầu kỹ thuật
B. Hình biểu diễn → Kích thước → Yêu cầu kỹ thuật → Khung tên
C. Khung tên → Yêu cầu kỹ thuật → Hình biểu diễn → Kích thước
D. Khung tên → Kích thước → Yêu cầu kỹ thuật → Hình biểu diễn

Câu 5. Bộ truyền động đai có cấu tạo gồm mấy bộ phận chính?

- A. 1 B. 3 C. 2 D. 4

Câu 6. Nét liền đậm dùng để vẽ

- A. Đường bao khuất, cạnh khuất B. Đường kích thước
C. Đường tâm, đường trục D. Đường bao thấy, cạnh thấy

Câu 7. Bản vẽ nào sau đây thuộc bản vẽ nhà?

- A. Bản lễ ống lót B. Bản vẽ nhà một tầng
C. Bản vẽ bộ gối đỡ D. Bản vẽ gối đỡ

Câu 8. Kim loại nào sau đây thuộc kim loại đen ?

- A. Nhôm và đồng B. Nhôm và sắt
C. Sắt và hợp kim nhôm D. Thép và gang

Câu 9. Đơn vị đo kích thước dài trên bản vẽ kỹ thuật là:

- A. milimet B. đề-xi-mét C. mét D. centimet

Câu 10. Kích thước nào sau đây thuộc kích thước của khổ giấy A.4(tính bằng đơn vị mm)?

- A. 297 * 210 B. 594* 420 C. 594 * 811 D. 297*420

Câu 11. Bộ truyền động xích là cơ cấu truyền động nào?

- A. Truyền động xích B. Truyền động ăn khớp
C. Truyền động ma sát D. Truyền động đai

Câu 12. Trong thép tỉ lệ các bon thường chiếm bao nhiêu %?

A. Lớn hơn 2,4%

B. Bé hơn 2,14%

C. Bé hơn 2,4%

D. Lớn hơn 2,14%

Phần II. (2 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Hòa và Minh đang thảo luận về hình chiếu vuông góc. Hòa có ý kiến rằng

- a. Trên bản vẽ, hình chiếu đứng nằm bên trái hình chiếu bằng.
- b. Hình chiếu đứng của hình nón là hình elip.
- c. Trên bản vẽ, hình chiếu cạnh được vẽ bên dưới hình chiếu đứng.
- d. Hình chiếu bằng của hình trụ là hình tròn.

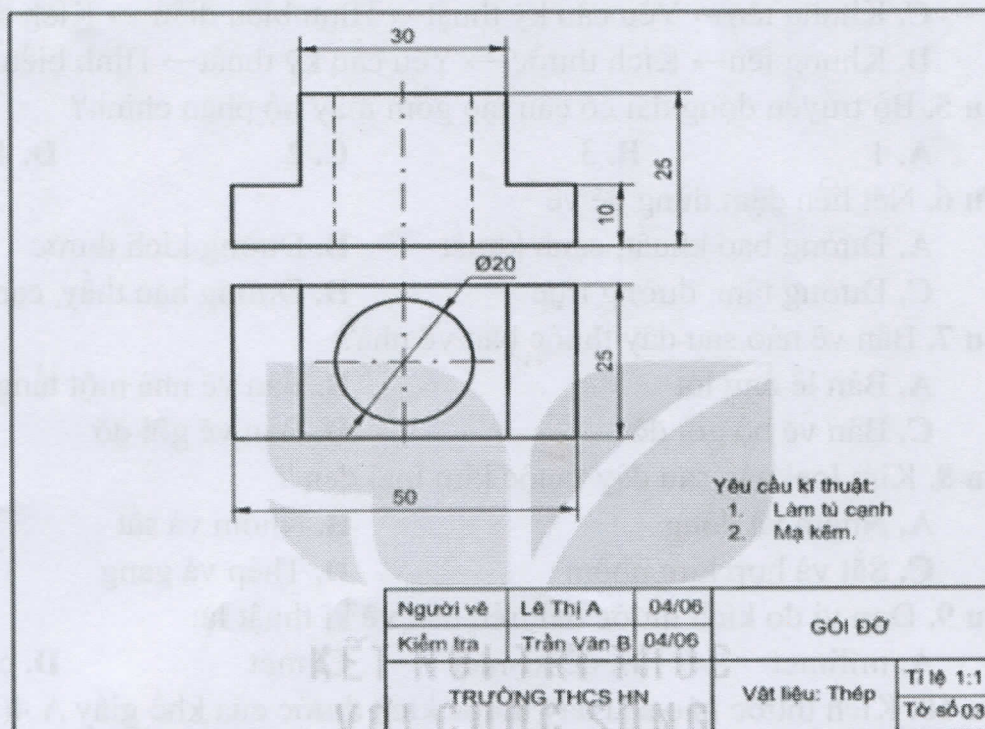
Câu 2. Kiên và Tú cần chuẩn bị bài thuyết trình. Sau khi đọc sách giáo khoa, Tú kết luận

- a. Vật liệu kim loại được chia thành hai loại: gang và thép.
- b. Kim loại đen có thành phần chủ yếu là sắt và carbon.
- c. Vật liệu phi kim được dùng phổ biến trong cơ khí là chất dẻo, cao su.
- d. Chất dẻo nhiệt thường được dùng làm săm, lốp, ống dẫn, đai truyền.

Phần III. (5 điểm) Tự luận

Câu 1:(3 điểm) Nêu trình tự đọc bản vẽ nhà?

Câu 2:(1 điểm) Cho bản vẽ chi tiết sau. Hãy nêu tên gọi chi tiết, vật liệu, tỉ lệ và yêu cầu kĩ thuật đối với chi tiết đó.



Câu 3: (1 điểm) Đĩa xích của xe đạp có 120 răng, đĩa líp có 50 răng. Tính tỉ số truyền i và cho biết đĩa nào quay nhanh hơn?

-----HẾT-----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: TIN HỌC 8

Năm học 2024- 2025

Thời gian làm bài: 45 phút



Mã đề: 801

(Đề gồm 02 trang)

Phần I (3 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu chọn 1 đáp án và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đó ra giấy kiểm tra

Câu 1. Nền tảng cho việc thiết kế các máy tính kỹ thuật số hiện đại là?

- A. Claude Shannon có thể sử dụng các rơ le để thực hiện các tính toán trên dãy các bit
- B. Cơ giới hóa việc tính toán
- C. Sáng tạo ra chiếc máy tính cơ học Pascal
- D. Cả ba đáp án trên đều sai

Câu 2. Chiếc máy tính cơ học Pascal do ai sáng tạo ra?

- A. Blaise Pascal
- B. Charles Babbage
- C. J. Presper Eckert
- D. John Mauchly

Câu 3. Thông tin số có?

- A. Cả ba đáp án trên đều đúng
- B. Mức độ tin cậy khác nhau
- C. Nhiều công cụ hỗ trợ tìm kiếm, truy cập, lưu trữ, xử lý và chia sẻ thông tin số
- D. Quyền tác giả của thông tin số được pháp luật bảo hộ

Câu 4. Mức độ tin cậy của thông tin số phụ thuộc vào?

- A. Cả hai đáp án trên đều sai
- B. Nguồn gốc
- C. Mục tiêu thông tin
- D. Cả hai đáp án trên đều đúng

Câu 5. Đây là đặc điểm của máy tính điện - cơ đa năng?

- A. Thực hiện phép tính cộng mất gần một giây
- B. Thực hiện phép tính nhân mất khoảng 6 giây
- C. Tất cả các đáp án trên đều đúng
- D. Có thể hoạt động với sự can thiệp tối thiểu của con người

Câu 6. Thời kì đầu các máy tính được thiết kế dựa trên các rơ le được gọi là?

- A. Máy tính điện cơ
- B. Máy tính hiện đại
- C. Máy tính khoa học
- D. Máy tính thông minh

Câu 7. Thông tin số có thể?

- A. Cả hai đáp án trên đều sai
- B. Được lưu trữ rất lớn bởi nhiều cá nhân, tổ chức
- C. Cả hai đáp án trên đều đúng
- D. Được cấp quyền truy cập khác nhau

Câu 8. Năm 1943, Howard Aiken đã chế tạo thành công?

- A. Đáp án khác
- B. Máy tính điều khiển tuần tự tự động
- C. Máy tính cơ giới hóa
- D. Máy tính cơ học Pascal

Câu 9. Bức ảnh số khác với ảnh trên giấy ở?

- A. Khi bức ảnh được gửi đi thì người gửi vẫn có ảnh
- B. Cả hai đáp án trên đều sai

C. Cả hai đáp án trên đều đúng

D. Không tồn vật liệu

Câu 10. Máy tính điện tử ngày nay là thế hệ thứ mấy?

A. Thế hệ 4

B. Thế hệ 2

C. Thế hệ 3

D. Thế hệ 5

Câu 11. Đặc điểm của thông tin số là?

A. Có thể truy cập từ xa thông qua Internet

B. Đáp án khác

C. Có thể trao đổi dựa trên thông tin trên giấy

D. Có thể trao đổi không cần mạng

Câu 12. Độ tin cậy của ý kiến thấp hơn sự kiện vì?

A. Mang định kiến cá nhân

B. Cả hai đáp án trên đều sai

C. Cả hai đáp án trên đều đúng

D. Mang nhiều cảm xúc

Phần II (2 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trả lời câu 13,14. Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, chọn đúng hoặc sai và ghi ra giấy kiểm tra.

Câu 13. Đây là Không phải đặc điểm của thông tin số?

A. Thông tin số dễ dàng được nhân bản và chia sẻ

B. Thông tin số có thể được lan truyền tự động do nhiều thiết bị được đồng bộ với nhau

C. Thông tin số có thể truy cập từ xa qua Internet

D. Thông tin số chỉ có thể truy cập ở khoảng cách gần

Câu 14. Điều gì ảnh hưởng đến giá trị và độ tin cậy của thông tin?

A. Thẩm quyền và uy tín của tổ chức cung cấp thông tin

B. Thẩm quyền và uy tín của cá nhân cung cấp thông tin

C. Thời gian phát triển của thông tin

D. Tất cả đáp án trên đều sai

III. Tự luận (5 điểm):

Câu 1(2 điểm). Máy tính điện tử là gì?

Câu 2(3 điểm). Thông tin trong môi trường số được tổ chức như thế nào?

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Đặc điểm chung của chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là do tầng lớp chủ nô và tư sản lãnh đạo diễn ra dưới hình thức

- A. cuộc nội chiến thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- B. cuộc cách mạng tư sản không triệt để.
- C. cuộc chiến tranh giải phóng, thiết lập chế độ Cộng hòa tổng thống.
- D. xóa bỏ chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 2. Hãy cho biết đoạn văn sau được trích dẫn từ văn kiện nào “Chúng tôi cho rằng những sự thật sau đây là hiển nhiên. Mọi người sinh ra đều bình đẳng. Tạo hoá ban cho họ những quyền không thể tước bỏ. Trong số những quyền ấy có quyền được sống, quyền được tự do và mưu cầu hạnh phúc”

- A. Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền (Pháp, 1789)
- B. Tuyên ngôn độc lập (Mỹ, 1776)
- C. Tuyên ngôn hoà bình (Ấn Độ, 1920)
- D. Tuyên ngôn giải phóng nô lệ (Mỹ, 1862)

Câu 3. Đây là đặc điểm chính của cuộc cách mạng tư sản Anh?

- A. Xóa bỏ chế độ quân chủ lập hiến.
- B. Diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- C. Do giai cấp vô sản lãnh đạo.
- D. Do tầng lớp quý tộc cũ và tư sản lãnh đạo.

Câu 4. Tính chất của Cách mạng tư sản Anh là gì?

- A. Thắng lợi của giai cấp tư sản là thắng lợi của chế độ xã hội cũ, của chế độ xã hội chủ nghĩa.
- B. Thắng lợi của giai cấp tư sản là thắng lợi của chế độ xã hội cũ, của chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa đối với chế độ phong kiến.
- C. Thắng lợi của giai cấp tư sản là thắng lợi của chế độ xã hội mới, của chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa đối với chế độ phong kiến.
- D. Là cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

Câu 5. Từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX, sự xâm nhập của văn hoá phương Tây đã tác động như nào đến đời sống văn hoá của cư dân Đông Nam Á?

- A. Đặt cơ sở hình thành nền văn hoá truyền thống.
- B. Cư dân Đông Nam Á được khai hoá văn minh.
- C. Xói mòn những giá trị văn hoá truyền thống.
- D. Thúc đẩy sự hoà hợp tôn giáo ở nhiều nước.



Câu 6. Địa điểm diễn ra cuộc cách mạng tư sản Anh là?

A. Phía bắc Luân Đôn (Anh).

B. Phía nam Luân Đôn (Anh).

C. Phía tây Luân Đôn (Anh).

D. Phía đông Luân Đôn (Anh).

Phân môn Địa lí

Câu 1. Đặc điểm nào dưới đây **không** phải là thế mạnh của việc khai thác kinh tế ở khu vực đồng bằng?

A. Phát triển lâm nghiệp.

B. Hình thành các trung tâm kinh tế lớn.

C. Xây dựng cư sở hạ tầng, cư trú.

D. Sản xuất cây lương thực.

Câu 2. Địa hình nước ta có hướng nghiêng chung nào sau đây?

A. Tây – Đông.

B. Bắc – Nam.

C. Đông Bắc – Tây Nam.

D. Tây bắc – Đông Nam.

Câu 3. Nước ta hàng năm nhận được lượng bức xạ lớn là do

A. thiên nhiên phân hóa đa dạng.

B. nằm trong vùng nội chí tuyến.

C. chịu ảnh hưởng của gió mùa.

D. tiếp giáp biển Đông rộng lớn.

Câu 4. Đồng bằng châu thổ sông Cửu Long có đặc điểm nổi bật là

A. nhỏ hẹp, bị chia cắt bởi các dãy núi đâm ngang ra biển.

B. bằng phẳng, cao ở rìa phía tây và tây bắc.

C. có hệ thống đê sông bao bọc.

D. có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.

Câu 5. Nhận xét nào sau đây đúng và đầy đủ về tài nguyên khoáng sản của nước ta

A. Tài nguyên khoáng sản nước ta phân bố rộng khắp trên cả nước.

B. Việt Nam là một quốc gia có tài nguyên khoáng sản rất hạn chế chỉ có một số mỏ khoáng sản với trữ lượng nhỏ.

C. Việt Nam là một quốc gia có tài nguyên khoáng sản phong phú và đa dạng.

D. Việt Nam là một quốc gia có tài nguyên khoáng sản phong phú và đa dạng nhưng chủ yếu là các khoáng sản có trữ lượng trung bình và nhỏ.

Câu 6. Đặc điểm của vùng núi và cao nguyên Trường Sơn Nam là

A. một vùng đồi núi và cao nguyên hùng vĩ.

B. một vùng đồi núi thấp với các cánh cung núi lớn.

C. một vùng đồi núi thấp, có hai sườn không đối xứng.

D. những dải núi cao, những sơn nguyên đá vôi hiểm trở.

II. Câu trắc nghiệm đúng sai

Học sinh trả lời câu hỏi: trong mỗi ý: a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh trả lời đúng hoặc sai.

Phân môn Lịch sử

Cho đoạn dữ liệu sau:

“Chính quyền thực dân thường chia một nước hoặc vùng thuộc địa thành các vùng, miền với các hình thức cai trị khác nhau và do đó, dân cư mỗi vùng trong một nước lại nhiều hình thức cai trị khác nhau, tạo ra sự mâu thuẫn giữa họ với nhau để thực dân dễ bề cai trị... Ví dụ như thống trị ở Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Bru-nây, thực dân Anh đã hòa trộn ba khu vực này với nhau, sau đó chia thành bốn khu vực mới với chế độ cai trị khác nhau”.

(Theo Lương Ninh (chủ biên), Lịch sử Đông Nam Á, NXB giáo dục, 2005, trang 233, 234)

- a. Các nước thực dân phương Tây chia nhỏ Đông Nam Á thành các vùng, miền để dễ bề cai trị.
- b. Thực dân Pháp không chia nhỏ Việt Nam.
- c. Chính quyền thực dân phương Tây cho người bản xứ nắm quyền ở các vùng, miền chúng mới chia nhỏ
- d. Việc thực dân phương Tây chia nhỏ các nước Đông Nam Á thành nhiều vùng miền gây mất đoàn kết dân tộc.

Phân môn Địa lí

Cho đoạn tư liệu sau:

Việt Nam có đường bờ biển dài 3260 km hình chữ S, từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Hà Tiên (Kiên Giang). Đường bờ biển tạo điều kiện cho 28 trên 63 tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương ở nước ta có đường thông thương ra biển và có điều kiện trực tiếp khai thác những tiềm năng to lớn của Biển Đông.

(Nguồn: Địa lí tự nhiên Việt Nam 1)

- a. Tất cả các tỉnh thành nước ta đều tiếp giáp với Biển Đông.
- b. Nhờ tiếp giáp với Biển Đông nên nước ta có độ ẩm không khí cao, thiên nhiên xanh tốt.
- c. Nước ta có tiềm năng phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển: Giao thông vận tải, thủy sản, du lịch, khai thác khoáng sản biển.
- d. Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo vĩ độ nhờ tiếp giáp với Biển Đông.

Phần II. Tự luận (5 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1. (1,5 điểm) Trình bày kết quả, ý nghĩa tính chất của cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII.

Câu 2. (1 điểm) Phân tích những tác động của cách mạng công nghiệp nửa sau thế kỉ XVIII - giữa thế kỉ XIX đối với sản xuất.

Phân môn Địa lí

Câu 1. (1,5 điểm) Phân tích ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên ở nước ta.

Câu 2. (1 điểm) Trình bày hiện trạng và giải pháp sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản ở nước ta.

.....**HẾT**.....